TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG** Số: 262/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đức Trọng, ngày 09 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CUẢ CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 317/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Bà **Trương Ngọc H**, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55,58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Ngọc H và ông Nguyễn Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Ngọc H và ông Nguyễn Thanh N đều có yêu cầu xin thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Trương Ngọc H trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 14/02/2017 cho đến ngày con chung thành niên. Ông Nguyễn Thanh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.500.000đồng/tháng cho đến ngày con chung thành niên. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9/2018.

Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền đi lại thăm nom con, quyền yêu cầu chính đáng mức cấp dưỡng có thể thay đổi được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bà Trương Ngọc H nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000đồng theo quy định của pháp luật và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào toàn bộ số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0005951 ngày 02/7/2018 của Chi cục thi hành án huyện Đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, người yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS HUYỆN Đ;
- THADS HUYỆN Đ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Hương